

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Nếu như bạn muốn người khác lần tránh mình, chê cười sau lưng, hay thất vọng về mình thì cứ hành động như thế này: Đừng bao giờ lắng nghe ai cả, cứ nói liên tục và liên tục về mình. Khi chột nảy ra ý gì thì bạn cứ việc cắt ngang lời người ta, cứ mặc kệ mọi người đang nói.

Thực chất, những người chỉ nghĩ về mình đều là những người thiếu giáo dục cho dù có học cao đến mấy.

Muốn có tài ăn nói thì phải biết chú ý lắng nghe. Muốn được người khác quan tâm, bạn nên quan tâm đến người khác, hỏi những câu mà họ thích trả lời, khuyến khích họ nói về chính họ. Bởi sự cảm thông chia sẻ mạnh hơn lời nói, niềm vui cùng với sự chân thành sẽ thật sự bền vững khi bạn biết quan tâm đến những người khác như đã từng quan tâm đến bản thân mình.

Xin hãy nhớ rằng, những người bạn đang trò chuyện đều quan tâm đến chính họ, những vấn đề của họ gấp trăm lần việc quan tâm đến bạn và những vấn đề của bạn. Hãy nhớ điều đó mỗi khi bắt đầu một cuộc trò chuyện. Chúng ta được sinh ra với một cái miệng, nhưng miệng là vũ khí sắc bén. Miệng có thể làm tổn thương, làm đau lòng hay thậm chí có thể giết chết người khác. Xin bạn hãy ghi nhớ câu này: “Nói ít, nhìn và lắng nghe nhiều” và một nguyên tắc nổi tiếng trong quản lý con người: “Mọi người thường không quan tâm đến bạn hay công việc của bạn cho đến khi họ biết bạn quan tâm thực sự đến những vấn đề của họ”.

(Đắc nhân tâm, Dale Carnegie, NXB Thế giới, 2014, tr.155-156)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

Câu 2. Theo đoạn trích, những người chỉ biết nghĩ về mình là những người như thế nào?

Câu 3. Anh/chị hiểu như thế nào về câu nói trong đoạn trích: *Muốn có tài ăn nói thì phải biết chú ý lắng nghe?*

Câu 4. Anh/chị có đồng tình với ý kiến: *Miệng có thể làm tổn thương, làm đau lòng hay thậm chí có thể giết chết người khác không? Vì sao?*

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về vai trò của việc đồng cảm trong cuộc sống.

Câu 2. (5,0 điểm)

Sao anh không về chơi thôn Vĩ?
Nhìn nắng hàng cau nắng mới lên.
Vườn ai mướt quá xanh như ngọc
Lá trúc che ngang mặt chữ điền.

Gió theo lối gió, mây đường mây
Dòng nước buồn thiu, hoa bắp lay
Thuyền ai đậu bến sông trăng đó
Có chở trăng về kịp tối nay?

(*Đầy thôn Vĩ Dạ* - Hàn Mặc Tử, SGK Ngữ văn 11, Tập 2, NXB Giáo dục, 2016, Tr.39)

Cảm nhận của anh/chị về hai khổ thơ trên. Từ đó nhận xét về khát vọng sống mãnh liệt của tác giả gửi gắm trong tác phẩm.

..... **Hết**

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG ĐẦU NĂM

NĂM HỌC: 2022 - 2023

MÔN: NGỮ VĂN 12

(Hướng dẫn chấm gồm 03 trang)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	3.0
	1	Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận/phương thức nghị luận	0.75
	2	<i>Những người chỉ nghĩ về mình đều là những người thiếu giáo dục</i>	0.75
	3	- Lời khuyên đối với mỗi người muốn có tài ăn nói thì cần phải biết học cách lắng nghe. - Khẳng định vai trò của việc cần phải biết lắng nghe. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án đạt 1,0 điểm - Học sinh trả lời được một trong hai ý đạt 0,5 điểm Lưu ý: Học sinh có cách diễn đạt tương đương vẫn cho điểm tối đa	1.0
	4	- HS trình bày theo quan điểm cá nhân, có thể đồng tình hoặc không đồng tình nhưng cần hợp lí, thuyết phục, không vi phạm chuẩn mực đạo đức, có thể theo gợi ý sau: - Đồng tình, vì: + Lời nói của con người có một sức mạnh ghê gớm, có khả năng tác động sâu sắc đến nhận thức và tình cảm của người nghe. + Lời nói nếu không xuất phát từ động cơ tốt đẹp có thể làm tổn thương người khác hoặc thậm chí có thể làm tổn hại đến tính mạng người khác.... - Không đồng tình, vì: + Lời nói là cách để con người bày tỏ tình yêu thương, sự quan tâm, chia sẻ, động viên, giúp đỡ lẫn nhau. + Lời nói nếu xuất phát từ sự chân thành, trái tim thương yêu và sự đồng cảm với mọi người sẽ mang đến niềm vui, sự hạnh phúc, niềm tin tưởng vào cuộc sống....	0.5
II		LÀM VĂN	7.0
	1	Viết đoạn văn trình bày suy nghĩ về vai trò của việc đồng cảm trong cuộc sống.	2.0
		<i>a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn</i> Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành.	0.25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i> Vai trò của việc đồng cảm trong cuộc sống.	0.25
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận</i> Thí sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ được suy nghĩ về vai trò của việc đồng cảm trong cuộc sống. Có thể theo hướng sau:	1.0
		- Đồng cảm là biết rung cảm trước những vui buồn của người khác, đặt mình vào hoàn cảnh của người khác để hiểu và cảm thông với họ. - Vai trò của việc đồng cảm trong cuộc sống: + Giúp ta biết thấu hiểu, cảm thông, trân trọng và yêu thương mọi người hơn. + Mang lại cho chúng ta niềm vui; cảm thấy cuộc đời này tươi đẹp và có ý nghĩa hơn. + Góp phần hoàn thiện nhân cách con người, xây dựng một xã hội văn minh, nhân ái, làm cho mối quan hệ giữa người với người trở nên tốt đẹp hơn, thân thiện hơn, mọi người gần gũi, gắn bó hơn... - Liên hệ và rút ra bài học cho bản thân	
		<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i>	0.25

	<p>- Những rung động tinh tế trước vẻ đẹp thiên nhiên và con người xứ Huế.</p> <p>- Niềm khát khao hạnh phúc, tình yêu đan xen cùng mặc cảm chia lìa; nỗi buồn từ lòng người toả lan đến cảnh vật trở thành niềm hi vọng đầy khắc khoải về tình yêu, tình người nơi đất Huế.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được 2 ý: 0,5 điểm - Trình bày được 1 ý: 0,25 điểm 	
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp. 	0,25
	<p>e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, trình bày bài bản, có cách diễn đạt mới mẻ.</p> <p>Hướng dẫn chấm: Học sinh biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình cảm nhận, đánh giá; biết so sánh với các tác phẩm khác; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm - Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm 	0,25
	TỔNG ĐIỂM	10.0